

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HSST
Ngày 24 tháng 01 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh - Nghề nghiệp: Công chức tư pháp

2. Ông Trần Đình Đậu - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hằng- Thư ký tòa án Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Phượng- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21/01/2025 và ngày 24/01/2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 173/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Huy H1, sinh ngày 23/10/2005 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện T, thành phố H; chỗ ở hiện nay: Khu HT, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và con bà Nguyễn Thị Thanh V; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt;

2. Dương Việt H2, sinh ngày 08/02/2006 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Đội 5, khu P, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Ch và con bà Trịnh Thị Thu H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của

Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt;

3. Đinh Trường V1, sinh ngày 04/12/2005 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu L, xã V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Quốc T và con bà Tạ Thị Minh Ph; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt;

4. Nguyễn Gia H3, sinh ngày 20/10/2007 (khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 9 tháng 22 ngày) tại Phú Thọ; nơi thường trú: Khu 1, xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện nay: Khu 4, phường TM, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công D và con bà Ngô Thị Đ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt;

- Người đại diện hợp pháp: Bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu 6, phường TM, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt;

- Người bào chữa: Bà Phạm Thị Th- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ, có mặt;

5. Nguyễn Tiến Q, sinh ngày 24/10/2007 (khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 9 tháng 18 ngày) tại Phú Thọ; nơi thường trú: tổ 8B, phố BH, phường BH, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V1 và con bà Nguyễn Thị Ngọc Mai; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt;

- Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn V1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Phố BH, phường BH, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt;

- Người bào chữa: Bà Đỗ Hồng N- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ, có mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Nguyễn Minh H4, sinh ngày 11/9/2009; trú tại: Khu 3, xã HL, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của cháu H4: Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1984; trú tại:

Khu 3, xã HL, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1981; trú tại: Khu HT, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/8/2024, Nguyễn Huy H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám biển kiểm soát 29X7- 720.65 (nhưng gắn biển kiểm soát 19B1- 650.04 giả) chở theo Đinh Trường V1; Dương Việt H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen gắn biển kiểm soát 19B1- 612.57 dùng khẩu trang để che biển kiểm soát cùng nhau đi trên địa bàn thành phố V.

Khi đi đến đoạn đường Q Trung giao nhau với đường Trần Phú thuộc phường D, thành phố V, Phú Thọ thì gặp Nguyễn Minh H4, sinh ngày 11/9/2009 (14 tuổi, 11 tháng), trú tại: Khu 3, xã HL, thành phố V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen gắn biển kiểm soát 19AA- 076.25 chở theo Phạm Tuấn A, sinh 18/11/2008 (15 tuổi, 09 tháng, 24 ngày), trú tại: Tổ 8A, phố H2, phường C, thành phố V; Nguyễn Tiến Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc biển kiểm soát 36M1- 283.28 chở theo Nguyễn Gia H3 . Tất cả đều không đội mũ bảo hiểm, cùng nhau đi đến đoạn đường AC trên đê S hướng đi từ cầu VP thuộc phường D đi hướng xã S, thành phố V để bốc đầu xe mô tô (đi xe bằng 01 bánh) để quay video clip.

Khi ra đoạn đường đê S, H1 chở H3 còn H2 chở V1. Sau đó, H1 và H2 thực hiện hành vi bốc đầu xe đi lạng lách, đánh võng, V1 và H3 ngồi sau hò hét, cổ V1. H4 chở Tuấn A cũng tham gia hò hét, cổ V1 cho H1 và H2 bốc đầu xe. Q đi một mình một xe sử dụng điện thoại để quay lại video clip H2 và H1 bốc đầu xe máy và hò hét, cổ vũ cho H2 và H1 bốc đầu xe máy. Các đối tượng điều khiển xe máy đi bốc đầu, lạng lách, đánh võng nhiều lượt trên đoạn đường dài khoảng 3km từ đầu cầu VP thuộc phường D đi xuống khu vực chùa Q thuộc xã S, thành phố V đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày các đối tượng cùng nhau đi về. Thời điểm đó, trên đoạn đường này có nhiều phương tiện lưu thông qua lại. Khi về đến nhà Q gửi video đã quay được cho các đối tượng H1, H2, V1, H3, H4 và Tuấn A.

Sau khi nhận thông tin phản ánh của người dân và chính quyền địa phương về việc các đối tượng có hành vi bốc đầu, lạng lách, đánh võng, gây mất trật tự đường phố, tạo tâm lý lo sợ cho nhân dân, Công an thành phố V đã tiến hành xác minh vụ việc, tạm giữ 03 chiếc xe mô tô mà các đối tượng đã sử dụng. Đối với xe mô tô nhãn hiệu

Honda Wave màu đen gắn biển kiểm soát 19B1- 612.57 do Dương Việt H2 điều khiển hiện đội Cảnh sát giao thông, trật tự - Công an thành phố V đang tạm giữ để đảm bảo việc thi hành nộp phạt vi phạm giao thông cùng ngày 11/8/2024.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Tuy nhiên, khi biết Cơ quan điều tra triệu tập Nguyễn Minh H4 đến làm việc nên H1, H2, H3, V1 và Q đã xóa bỏ các đoạn video khỏi máy điện thoại của mình để tránh bị cơ quan Công an phát hiện. Cơ quan điều tra đã kiểm tra và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen của Nguyễn Minh H4. Khi mở các ứng dụng trong điện thoại của H4 phát hiện có 03 đoạn video ghi lại hình ảnh của nhóm các đối tượng trên điều khiển xe máy bốc đầu, lạng lách, đánh võng trên đường giao thông. Cơ quan điều tra đã kết nối điện thoại của H4 với máy tính để sao chép 03 đoạn video trên và niêm phong trong 01 chiếc USB màu trắng có nhãn hiệu KIOXIA.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V đã trưng cầu giám định hình ảnh trong video đã được niêm phong. Tại kết luận giám định số 1189/KL-KTHS ngày 03/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 03 file video gửi giám định”.

Tại Cáo trạng số 154/CT-VKSVT ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Huy H1, Nguyễn Gia H3 , Dương Việt H2, Đinh Trường V1, Nguyễn Tiến Q về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với Nguyễn Minh H4 và Phạm Tuấn A không phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Các bị cáo H1, H2, V1 đều tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo cho biết sau khi bị cơ quan công an triệu tập đã rất lo sợ, hiện nay cả 03 bị cáo đã đi làm, công việc ổn định, có thu nhập và không chơi bời lêu lổng nữa. Các bị cáo đề nghị xin nộp phạt tiền để tiếp tục đi làm.

Các đại diện hợp pháp của bị cáo Q, H3 và các bị cáo này trình bày: Sau khi bị cơ quan công an triệu tập Q, H3 đã tu chí làm ăn, đi làm thuê và có tiền lương, có thu nhập nên đề nghị xin được hưởng hình phạt tiền. Các đại diện hợp pháp đều khẳng định lời trình bày của các bị cáo là đúng và thiết tha xin phạt tiền để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và được tiếp tục các công việc của mình.

Những người bào chữa của các bị cáo Q, H3 phát biểu quan điểm: Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo này vì đều là người dưới 18 tuổi, chưa phát triển toàn diện nên suy nghĩ và hành động còn bồng bột. Đối với lời trình bày của các bị cáo này và các đại diện hợp pháp về việc xin hưởng hình phạt tiền do các bị cáo đã xin đi làm và có tiền lương, có thu nhập, những người bào chữa đều nhất trí và đề nghị Tòa án xem xét vì phù hợp với quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huy H1, Nguyễn Gia H3, Dương Việt H2, Đinh Trường V1, Nguyễn Tiến Q phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo (riêng bị cáo H2, H3, V1, Q được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS); áp dụng thêm Điều 117 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Q, H3; bị cáo H1, H2, V1 áp dụng thêm Điều 35 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo H1 từ 15.000.000.000đ đến 20.000.000đ; bị cáo H2 và V1 mỗi bị cáo từ 12.000.000đ đến 15.000.000đ; bị cáo Q và H3 mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với tất cả các bị cáo. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu, sung Ngân sách nhà nước tất cả các điện thoại đang thu giữ của các bị cáo và của H4; tịch thu, tiêu hủy tất cả các sim có trong các điện thoại; đề nghị trả lại cho mẹ đẻ bị cáo H1 là bà Nguyễn Thị Thanh V chiếc xe máy đang thu giữ (đứng tên bị cáo H1). Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, do bồng bột tuổi trẻ nên đã hành động bộc phát, không suy nghĩ, đến nay đã thấy hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt

cho cho những người tham gia tố tụng đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

2.1. Về tội phạm:

Khoảng 16 giờ đến 18 giờ 30 phút ngày 11/8/2024, trên đoạn đường đê S thuộc địa phận phường D hướng đi xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, các đối tượng gồm Nguyễn Huy H1, Nguyễn Gia H3, Dương Việt H2, Đinh Trường V1, Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Minh H4 và Phạm Tuấn A có hành vi điều khiển xe mô tô lạng lách, đánh võng, bốc đầu xe, đi bằng một bánh, cổ V1, hò hét nhau gây náo loạn đường phố trong lúc có nhiều phương tiện lưu thông trên đường, tạo tâm lý lo sợ cho người điều khiển phương tiện giao thông và gây tâm lý lo sợ, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Sau đó các đối tượng gửi video cho nhau và chia sẻ các video này lên mạng xã hội Facebook và các hội nhóm, khi H4 bị bắt thì các đối tượng xóa video trong điện thoại, xóa video trong các hội nhóm và thoát khỏi các hội nhóm.

Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015. Nguyễn Minh H4 và Phạm Tuấn A không phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo đều đủ tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự để biết hành vi của mình là trái pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện.

2. 2. Về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Riêng bị cáo H2, H3, V1, Q còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 do ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 3 tại các Ủy ban Mặt trận tổ quốc.

2.3. Về đồng phạm và cá thể hóa hình phạt:

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, mỗi bị cáo đều có vai trò khác nhau để cùng thực hiện hành vi phạm tội gây rối trật tự công cộng nhưng vai trò của H1 là lớn hơn, được hưởng ít tình tiết giảm nhẹ hơn nên phải chịu hình phạt nặng hơn. Đối với các bị cáo Q, H3 do là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng các quy định tại Luật tư pháp người chưa thành niên là phù hợp.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, phạm tội lần đầu và hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, các bị cáo phạm tội trong độ tuổi chưa thành niên, một số vừa qua tuổi thành niên nên suy nghĩ còn bồng bột, chưa chín chắn. Ngay sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện các bị cáo đã kịp thời xóa các video trong điện thoại, trên mạng xã hội Facebook và các hội nhóm nên cần xem xét áp dụng hình phạt có tính chất giáo dục, răn đe, có sự khoan hồng để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật, phù hợp với chính sách hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành niên đều xin phạt tiền; các bị cáo dưới 18 tuổi cũng đề nghị xin phạt tiền do đã đi xin việc và có thu nhập riêng, được các đại diện hợp pháp xác nhận, phù hợp với quan điểm của người bào chữa và Viện kiểm sát. Do đó, cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nhưng có phân hóa cụ thể đối với từng bị cáo là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Đối với các bị cáo dưới 18 tuổi theo quy định tại khoản 6 Điều 12 Luật Tư pháp người chưa thành niên thì không áp dụng hình phạt bổ sung. Đối với đã trên 18 tuổi đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung là phù hợp.

2.4. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A màu sơn xám trắng, BKS: 29X7-720.65, số máy: JA70E0132904 số khung: RLHJA3937PY705387 do Nguyễn Huy H1 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội: Chiếc xe này tuy đứng tên bị cáo H1 nhưng nguồn tiền mua xe là của mẹ bị cáo, là phương tiện lưu thông của cả gia đình nên cần trả lại chiếc xe trên cho mẹ bị cáo bà Nguyễn Thị Thanh V là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, số Imei: 35400010189575, số Imei2: 354000101976316 gắn sim số 0789.041.061 đã cũ thu của Nguyễn Huy H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu

tím, số Imei1: 359928558703111, số Imei2: 359928558015110 gắn sim số 0869.907.582 đã cũ thu của Nguyễn Tiến Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE màu đỏ, 353055102634927, số Imei2: 353055102620546 gắn sim số 0972.737.001 đã cũ thu của Đinh Trường V1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu đỏ, số Imei: 356742117996196 đã cũ thu của Dương Việt H2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52 màu đen, số Imei1: 359461653800913, số Imei2: 359889273800915 gắn sim số 0375.106.418 đã cũ thu của Nguyễn Gia H3 ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX màu đen gắn sim số 0375.241.460 đã cũ thu của Nguyễn Minh H4: đây là những điện thoại các bị cáo và H4 sử dụng để quay video hành vi phạm tội, chia sẻ và nhận các video này, chia sẻ trên mạng xã hội Facebook và các hội nhóm. Mặc dù khi bị bắt các bị cáo và H4 đã xóa video lưu trong máy, xóa video và thoát khỏi các hội nhóm đã chia sẻ nhưng vẫn coi là công cụ, phương tiện các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước những chiếc điện thoại trên và tịch thu, tiêu hủy các sim điện thoại có trong máy là phù hợp.

Đối với 01 USB màu trắng có nhãn hiệu KIOXIA chứa đoạn video ghi lại hình ảnh của các đối tượng trên điều khiển xe máy bốc đầu, lạng lách, đánh võng trên đường giao thông ngày 08/11/2024 là vật chứng của vụ án đang được lưu trong hồ sơ nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

2.5. Về việc Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, Tòa án đã áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với tất cả các bị cáo. Tuy nhiên, đến nay Tòa án áp dụng hình phạt tiền nên cần thiết phải hủy bỏ biện pháp ngăn chặn trên là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.6. Về các vấn đề khác:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu sơn đen BKS 19AA- 076.25, số máy: JK03E0230815, số khung: RLHJK0338PY024594 do Nguyễn Minh H4 sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A màu sơn xanh bạc, BKS 36M1- 283.28, số máy: JA39E3228287, số khung: RLHJA3922PY575932 do Nguyễn Tiến Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng Cơ quan điều tra xác định đây là xe của mẹ đẻ của H4 và Q, các bà đều không biết các đối tượng lấy xe đi để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc xe trên cho mẹ H4 và Q là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, Biển kiểm soát 19B1-612.57 do Dương Việt H2 điều khiển nhưng bị Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố V tạm

giữ xe để đảm bảo việc thi hành nộp phạt vi phạm giao thông và Cơ quan điều tra cũng không tạm giữ chiếc xe này nên Tòa án không đề cập xem xét.

Đối với Nguyễn Minh H4 và Phạm Tuấn A tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật các đối tượng chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố V đã chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh H4 và Phạm Tuấn A về hành vi "Tổ chức thuê, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ và kích động những người khác gây rối, làm mất trật tự công cộng" quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, bằng hình thức "Cảnh cáo"; đối với hành vi “ Không đội mũ bảo hiểm cho người đi xe mô tô, xe máy”; “ Chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm cho người đi mô tô xe máy” quy định tại điểm n, o khoản 3, Điều 6 Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ, bằng hình thức "Cảnh cáo" là phù hợp.

Về hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ của Nguyễn Huy H1, Dương Việt H2, Nguyễn Tiến Q khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm cho người đi xe mô tô, xe máy; Chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm cho người đi mô tô xe máy; Gắn biển số không đúng với giấy đăng ký xe hoặc gắn biển số không do cơ quan có thẩm quyền cung cấp; Gắn biển số bị che lấp; Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50 cm³ trở lên vi phạm quy định tại điểm n, o khoản 3, Điều 6; điểm c, d khoản 2, điều 17 Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ; Điểm a, khoản 4 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP sửa đổi bổ sung khoản 11, Điều 2 Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên theo quy định.

Đối với Nguyễn Thị D1, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú tại khu 5, xã HL, thành phố V là mẹ đẻ của Nguyễn Minh H4. Chị Nguyễn Thị Ngọc Mai, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú tại phố BH, phường BH, thành phố V là mẹ đẻ của bị can Nguyễn Tiến Q. Chị Dung và chị Mai đã giao xe cho H4 và Q điều khiển khi H4 và Q chưa đủ tuổi theo quy định của Luật giao thông đường bộ. Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị D1 và Nguyễn Thị Ngọc Mai về hành vi Giao xe hoặc cho người không đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ; Điểm đ, khoản 5, Điều 30 Nghị 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy H1, Dương Việt H2, Đinh Trường V1 (riêng H2, V1 còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS).

Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 117 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Tiến Q, Nguyễn Gia H3 .

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huy H1, Nguyễn Gia H3 , Dương Việt H2, Đinh Trường V1, Nguyễn Tiến Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Dương Việt H2 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Đinh Trường V1 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q 10.000.000đ (Mười triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H3 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với tất cả các bị cáo.

2. Về việc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 123, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” do Tòa án nhân dân thành phố V áp dụng tại các Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 73, 74, 75, 76, 77/2024/LCĐKNCT ngày 25/11/2024 đối với các bị cáo Nguyễn Huy H1, Nguyễn Gia H3 , Dương Việt H2, Đinh Trường V1, Nguyễn Tiến Q.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, số Imei: 35400010189575, số Imei2: 354000101976316 thu của Nguyễn Huy H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím,

số Imei1: 359928558703111, số Imei2: 359928558015110 thu của Nguyễn Tiến Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE màu đỏ, 353055102634927, số Imei2: 353055102620546 thu của Đinh Trường V1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu đỏ, số Imei: 356742117996196 đã cũ thu của Dương Việt H2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52 màu đen, số Imei1: 359461653800913, số Imei2: 359889273800915 thu của Nguyễn Gia H3 ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX màu đen thu của Nguyễn Minh H4.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0789.041.061 trong điện thoại thu của Nguyễn Huy H1; 01 sim số 0869.907.582 trong điện thoại thu của Nguyễn Tiến Q; 01 sim số 0972.737.001 trong điện thoại thu của Đinh Trường V1; 01 sim số 0375.106.418 trong điện thoại thu của Nguyễn Gia H3 ; 01 sim số 0375.241.460 trong điện thoại thu của Nguyễn Minh H4

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1981 (mẹ đẻ bị cáo H1), trú tại: Khu HT, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A màu sơn xám trắng, BKS: 29X7- 720.65, số máy: JA70E0132904 số khung: RLHJA3937PY705387, xe không có gương CH4 hậu, thu giữ của Nguyễn Huy H1 (H1 đứng tên đăng ký xe).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Huy H1, Nguyễn Gia H3 , Dương Việt H2, Đinh Trường V1, Nguyễn Tiến Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày để yêu cầu xét xử phúc thẩm kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa; Người CQLNGLQ;
- UBND xã V;
- UBND phường TM;
- UBND phường N, BH, D;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày để yêu cầu xét xử phúc thẩm kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hương

